

Số: /BC-QBVPTR

Kon Tum, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng

(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2024 đến ngày 12 tháng 6 năm 2025)

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường

Căn cứ Công văn số 3790/UBND-NC ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chế độ báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Thực hiện Công văn số 4018/SNN-TTra, ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG TIÊU CỰC TẠI QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

- Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (Có biểu số liệu 01/PCTN kèm theo).

- Đối với Biểu số liệu 02/PCTN, 03/PCTN; trong thời gian qua, tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã thực hiện tốt các quy chế, quy định về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công khai minh bạch các nội dung theo quy định; sử dụng kinh phí, tài sản tiết kiệm; không xảy ra trường hợp tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN:

- Thực hiện Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh về Phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 07/KH-QBVPTR ngày 03 tháng 02 năm 2025 về Phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác phòng, chống tham nhũng tại Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng.

- Thực hiện Kế hoạch số 488/KH-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh về Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong năm 2025; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng xây dựng Kế hoạch số 10/KH-QBVPTR ngày 19 tháng 02 năm 2025 về Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng trong năm 2025;

- Thực hiện Văn bản số 4499/UBND-KTTH ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng đã xây dựng chương trình số 01/CTr-QBVPTR ngày 08 tháng 01 năm 2025 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.

- Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-SNNMT ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025 của Ngành Nông nghiệp và Môi trường; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng xây dựng kế hoạch số 05/KH-QBVPTR ngày 19 tháng 3 năm 2025 triển khai thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025;

- Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-SNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã xây dựng kế hoạch số 12/KH-QBVPTR ngày 20 tháng 5 năm 2025 thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.

b. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN:

Việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN được chỉ ủy chỉ bộ, Lãnh đạo cơ quan xem là một nhiệm vụ chính trị được thực hiện thường xuyên, liên tục, lâu dài; các biện pháp triển khai thực hiện các giải pháp PCTN được thực hiện đồng bộ gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và tham mưu kiên quyết xử lý nghiêm

minh, kịp thời hành vi tham nhũng (nếu có); xác định PCTN là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt trong quá trình hoạt động, trong đó phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài, phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách; phát huy sức mạnh của toàn thể đảng viên, viên chức, người lao động trong công tác PCTN. Thông qua đó, toàn thể đảng viên, viên chức, người lao động đã thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, đến nay không có trường hợp vi phạm xảy ra.

c. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không

d. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN.

Phòng Tổ chức-Kế toán là phòng chuyên môn trực tiếp tham mưu cho Lãnh đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh ban hành, xử lý những vấn đề có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng và đảm bảo việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, phát huy vai trò, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát góp phần nâng cao công tác phòng, chống tham nhũng của cơ quan.

Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát; kịp thời ngăn chặn, báo cáo, tham mưu xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí (nếu có) xảy ra.

đ. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

Định kỳ hàng tháng, Chi bộ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng lãnh đạo, phối hợp với cơ quan và các đoàn thể tổ chức hội nghị tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, trong đó có các nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Số cuộc/lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN: 7 hội nghị; số lượt người tham gia: 259 lượt người

+ Số lượng tài liệu về PCTN được xuất bản: Không

+ Số lượng băng rôn, áp phích: Không

+ Số tin bài được đăng tải trên Trang thông tin điện tử: 2 bài

+ Số tin bài được phát sóng, phát thanh trên truyền hình, loa đài: Không

+ Các hình thức tuyên truyền khác: tại các cuộc họp giao ban hằng tuần, sinh hoạt chi bộ thường kỳ và trong sinh hoạt Đoàn thể.

2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

a. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Cơ quan thực hiện công khai minh bạch theo điều 10 của Luật phòng, chống tham nhũng cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, hội nghị tuyên truyền hàng tháng của cơ quan; Thủ trưởng cơ quan, Kế toán trưởng công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí; tình hình tài chính, chi tiêu, thu nhập tăng thêm; tổ chức bộ máy, nhân sự... tình hình giải quyết các chế độ, quyền lợi và trách nhiệm, nghĩa vụ liên quan đến viên chức, người lao động. Từ những nội dung công khai dân chủ, minh bạch này, viên chức, người lao động đã nắm được và đã thống nhất, đồng tình với kết quả quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, không có trường hợp khiếu nại, tố cáo hoặc kiến nghị xảy ra.

b. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Phòng Tổ chức - Kế toán chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn tham mưu lãnh đạo cơ quan triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác và Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026 cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định; thường xuyên nghiên cứu tham mưu lãnh đạo cơ quan sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý sử dụng tài sản công tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan theo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ.

c. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Lãnh đạo cơ quan thường xuyên kiểm tra, giám sát viên chức, người lao động thực hiện tốt những quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp đảm bảo theo quy định; tăng cường giám sát thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật lao động, đảm bảo kỷ cương kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng, tiến độ giải quyết công việc của viên chức, người lao động đảm bảo hiệu quả hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Thời gian qua viên chức, người lao động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thực hiện thường xuyên, nghiêm túc quy tắc ứng xử theo quy định; chưa có trường hợp vi phạm xảy ra đến mức phải nhắc nhở, có ý kiến phản ánh của nhân dân, ảnh hưởng đến mỹ quan hoặc văn hóa công sở.

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Phòng Tổ chức - Kế toán chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn tham mưu lãnh đạo cơ quan xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác tại cơ quan năm 2025.

đ. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh không ngừng cải cách thủ tục nghiệp vụ theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản thuận tiện và rút ngắn thời gian giải quyết công việc, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân được phục vụ tốt nhất; thực hiện tốt quy chế, quy định, đạo đức nghề nghiệp; có thái độ ân cần, phục vụ tốt nhân dân và các đơn vị, tổ chức đến làm việc, không gây phiền hà, tiêu cực, nhũng nhiễu, giải quyết công việc đúng pháp luật, không có phản ánh hoặc đơn thư khiếu nại.

- Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý điều hành hoạt động của cơ quan như: Sử dụng mạng Lan; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice...

- Thực hiện trả lương, công tác phí cho viên chức, người lao động trong cơ quan và tất cả các khoản chi thường xuyên và không thường xuyên khác... qua tài khoản ngân hàng; việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) và giải ngân tiền trồng rừng thay thế cũng được chuyển qua hệ thống ngân hàng, kho bạc nhà nước cho các chủ rừng, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn đầy đủ, kịp thời; tiền DVMTR của các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh chuyển khoản vào tài khoản của từng hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn.

e. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ: 00 người.

- Số bản kê khai được công khai: 00 bản; Hình thức công khai: công khai tại cuộc họp cơ quan.

- Số người được xác minh tài sản thu nhập: Không

- Số cuộc kiểm tra việc thực hiện quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập: Không

- Số người bị xử lý do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập: Không.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

- Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện: Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp tham nhũng.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:
Không

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

a. Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể trong PCTN.

Phát huy vai trò trách nhiệm, Ban Thanh tra nhân dân phối hợp với Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và các Đoàn thể thường xuyên theo dõi, giám sát và tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí; việc phổ biến, quán triệt các văn bản theo chỉ đạo, hướng dẫn thi hành của cấp trên; thường xuyên vận động đoàn viên nghiên cứu các quy định của pháp luật liên quan đến phòng chống tham nhũng và thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng trong cơ quan; phát huy vai trò, trách nhiệm của đoàn viên trong việc giám sát, phản biện xã hội.

b. Những kết quả, đóng góp của ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể trong PCTN:

Ban Chấp hành các đoàn thể thường xuyên vận động đoàn viên nghiên cứu các quy định của pháp luật liên quan đến phòng chống tham nhũng và thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng trong cơ quan; phát huy vai trò, trách nhiệm của đoàn viên trong việc giám sát, phản biện xã hội.

c. Kết quả bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng.

Trong thời gian qua, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh không có đơn thư tố cáo, phản ánh, tố giác liên quan đến hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nên chưa có tập thể, cá nhân có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng.

6. Hợp tác quốc tế về PCTN: Không

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHƯNG

1. Đánh giá tình hình

Trong thời gian qua, toàn thể đảng viên, viên chức, người lao động nắm rõ và đã thực hiện tốt các quy định về thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nên không có trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, không có phản ánh, bức xúc xảy ra.

2. Dự báo tình hình tham nhũng: Không

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan.

Cơ quan tăng cường trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện tốt pháp luật PCTN trong cơ quan; chủ động nghiên cứu, tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực PCTN; tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và tham mưu xử lý

tham nhũng (*nếu có xảy ra*) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước:

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp tham nhũng.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN.

Hoàn thành tốt mục tiêu của công tác PCTN.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN: Không

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân tại trụ sở Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo đúng quy định của pháp luật; không để tình trạng đơn giải quyết tồn đọng kéo dài, quá hạn và vượt cấp (*nếu có*);

- Nâng cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu đơn vị trong công tác điều hành đơn vị, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

b. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, học tập cho đảng viên, viên chức, người lao động của cơ quan các quan điểm, chủ trương, mục tiêu về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập của viên chức, người lao động; công tác công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan theo quy định... nhằm phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Thường xuyên kiểm soát các khoản chi phí phát sinh, thực hiện thanh toán các khoản chi phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm hơn nữa; tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức theo đúng quy định; thực hiện chỉ tiêu, mua sắm tuân thủ theo quy định về trình tự, thủ tục, đảm bảo tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu công tác.. không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng; sử dụng tài sản, trang thiết bị hiệu quả, phục vụ tốt công tác; sử dụng vật tư, văn phòng phẩm, điện nước tiết kiệm hơn nữa, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, nâng cao thu nhập cho công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm ngăn ngừa sai phạm trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí của cơ quan và các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm như: tài chính kế toán, tổ chức...;

- Phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động, đặc biệt là việc tuân thủ, chấp hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, quy trình nghiệp vụ.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không

Trên đây là báo cáo Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực 6 tháng đầu năm 2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Các Phó Giám đốc;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, TC-KT.

GIÁM ĐỐC

Hồ Thanh Hoàng